

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ THÁI HOÀ
TỈNH NGHỆ AN
Số: 55/2023/QĐST-HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thái Hoà, ngày 26 tháng 6 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 94/2023/TLST-HNGĐ ngày 09/6/2023, giữa:

Nguyên đơn: Anh **Chu Tiến M**, sinh năm 1970

Trú tại: **Kho K, khu phố G, phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai**

Bị đơn: Chị **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1975

Trú tại: **Xóm B, xã T, thị xã T, tỉnh Nghệ An**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 6 năm 2023.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 6 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

H 1- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh **Chu Tiến M** và chị **Nguyễn Thị H**

2- Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về quan hệ hôn nhân: Anh **Chu Tiến M** và chị **Nguyễn Thị H** thỏa thuận, thống nhất thuận tình ly hôn.

* Về việc nuôi con chung:

Giao cho chị **Nguyễn Thị H** được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục 01 (một) con chung của anh **M**, chị **H** là **Chu Đình D**, sinh ngày 31/3/2013 cho đến khi con chung trưởng thành.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh **Chu Tiến M** và chị **Nguyễn Thị H** tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh **Chu Tiến M** có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích mọi mặt của con, khi có lý do chính đáng hoặc có căn cứ theo quy định của pháp luật, theo yêu cầu của một hoặc các bên thì Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

* Về quan hệ tài sản: Anh **Chu Tiến M** và chị **Nguyễn Thị H** tự thoả thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

* Về án phí: Áp dụng Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, anh **Chu Tiến M** thỏa thuận chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh **M** đã nộp theo biên lai thu tiền số 0008836 ngày 08/6/2023 tại chi cục Thi hành án dân sự thị xã Thái Hòa. Trả lại cho anh **M** số tiền tạm ứng án phí 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3 - Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND thị xã Thái Hòa;
- Chi cục THADS thị xã Thái Hòa;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- UBND xã Tây Hiếu để ghi vào sổ hộ tịch (đăng ký kết hôn ngày 17/12/2010);
- Lưu hồ sơ.

Thẩm phán

Trần Thị Ngoan

